

Số: /BC-STC

Ninh Bình, ngày tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO
Tổng kết công tác năm 2025 và triển khai nhiệm vụ năm 2026

PHẦN THỨ NHẤT
Tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2025

Năm 2025 là cột mốc lịch sử quan trọng nhất về mặt hành chính tại Việt Nam, việc sáp nhập các tỉnh, thành và tinh gọn bộ máy hành chính không chỉ là một đợt sắp xếp đơn vị hành chính thông thường mà là một "cuộc cách mạng" về tổ chức là một chủ trương lớn, tạo ra những thay đổi sâu rộng về cơ cấu tổ chức và hoạt động của các cơ quan nhà nước, trong đó có Sở Tài chính. Năm 2025 cũng là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, năm cuối thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025; là năm tập trung tổ chức Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV; đồng thời, tích cực chuẩn bị, củng cố nền tảng cho giai đoạn 2026-2030, tạo tiền đề đưa đất nước ta bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình phát triển giàu mạnh, thịnh vượng của dân tộc. Thực hiện việc sáp nhập tỉnh và mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Bên cạnh những thuận lợi, vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức; tình hình kinh tế, chính trị thế giới và khu vực biến động khó lường; thời tiết, dịch bệnh diễn biến phức tạp đã ảnh hưởng trực tiếp đến nhiều mặt của đời sống xã hội, tác động không thuận lợi đến việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và tài chính - NSNN. Song, dưới sự chỉ đạo kịp thời, sát sao của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, bám sát sự chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Tài chính và các bộ, ngành Trung ương cùng với sự nỗ lực, quyết tâm phấn đấu của các ngành, các cấp và cộng đồng doanh nghiệp; sự phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành, các xã, phường, đặc biệt là các cơ quan trong ngành Tài chính ở địa phương; với truyền thống đoàn kết, hăng hái thi đua của công chức, viên chức trong ngành Tài chính; năm 2025, Sở Tài chính tỉnh Ninh Bình triển khai, thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị được giao, qua đó tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Ninh Bình năm 2025 tiếp tục có bước phát triển vững chắc, đạt được nhiều kết quả tích cực và toàn diện trên các lĩnh vực. Kết quả cụ thể trên các mặt công tác đạt được như sau:

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC NĂM 2025

1. Về công tác quản lý, điều hành ngân sách nhà nước

1.1. Về tham mưu ban hành cơ chế, chính sách

Bám sát Chương trình công tác năm 2025 của UBND tỉnh, Sở Tài chính chủ động phối hợp với các ngành liên quan tham mưu Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo điều hành, cơ chế, chính sách về lĩnh vực tài

chính - ngân sách nhằm quản lý, khai thác tốt nguồn thu, quản lý chi NSNN tiết kiệm, hiệu quả, thực hiện tốt các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, gồm: 22 văn bản quy phạm pháp luật (16 nghị quyết và 10 quyết định). Việc tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật mang lại nhiều ưu điểm cốt lõi, tạo nền tảng pháp lý vững chắc, tạo sự thống nhất, minh bạch, thúc đẩy kinh tế - xã hội, tăng cường quản lý nhà nước và đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực tài chính - ngân sách trên địa bàn tỉnh.

1.2. Về tình hình thực hiện dự toán thu, chi NSNN

a) Về thu ngân sách nhà nước

- Về thu ngân sách: Tổng thu NSNN trên địa bàn tỉnh Ninh Bình (chưa bao gồm hoàn thuế xuất nhập khẩu) là 78.368 tỷ đồng, đạt 104,2 % dự toán HĐND tỉnh giao (Năm 2024: 57.809 tỷ đồng, năm 2025 tăng 35,6% so với năm 2024), trong đó:

+ Thu nội địa (không bao gồm tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết): 35.374 tỷ đồng, đạt 138,4% dự toán HĐND tỉnh giao (Năm 2024: 28.173 tỷ đồng, năm 2025 tăng 25,5% so với năm 2024).

+ Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết: 151,4 tỷ đồng, đạt 129,4% dự toán HĐND tỉnh giao (Năm 2024: 125 tỷ đồng, năm 2025 tăng 21,1% so với năm 2024).

+ Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu chưa hoàn thuế: 8.090 tỷ đồng, đạt 134,8% dự toán HĐND giao (Năm 2024: 6.129 tỷ đồng, năm 2025 tăng 31,9% so với năm 2024).

+ Thu tiền sử dụng đất: 34.539 tỷ đồng, bằng 79,3% so với dự toán HĐND tỉnh giao (Năm 2024: 20.548 tỷ đồng, năm 2025 tăng 68,1% so với năm 2024). Nguyên nhân không đạt dự toán là do một số dự án đấu giá có tiến độ chậm, nhiều dự án chưa hoàn tất thủ tục giao đất, cấp giấy chứng nhận, một số khu đất đã phê duyệt giá khởi điểm nhưng chưa tổ chức đấu giá do vướng mắc pháp lý hoặc thiếu hạ tầng. Các địa bàn xã, phường sau khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp đang còn khó khăn khi tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất.

b) Về chi ngân sách

- Về chi ngân sách: Tổng chi NSDP thực hiện: 88.127 tỷ đồng, tăng 55,5% so với năm 2024, trong đó:

+ Chi đầu tư phát triển: 51.964 tỷ đồng, bằng 101,8% dự toán HĐND tỉnh giao (Năm 2024: 29.667 tỷ đồng, năm 2025 tăng 75,2% so với năm 2024);

+ Chi thường xuyên: 36.144 tỷ đồng, bằng 104,8% dự toán HĐND tỉnh giao (Năm 2024: 26.969 tỷ đồng, năm 2025 tăng 34% so với năm 2024).

Việc sử dụng dự phòng NSDP năm 2025 đảm bảo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, đúng thẩm quyền, góp phần xử lý kịp thời các nhiệm vụ chi phòng chống thiên tai, dịch bệnh, các nhiệm vụ cấp bách khác của địa phương.

c) Công tác tham mưu quản lý, điều hành ngân sách nhà nước

Sở Tài chính thực hiện tốt chức năng tham mưu cho Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh trong quản lý, điều hành ngân sách nhà nước. Công tác xây dựng dự

toán ngân sách năm 2025 được triển khai đúng quy định, bám sát định hướng phát triển kinh tế - xã hội và khả năng cân đối ngân sách của địa phương. Công tác điều hành ngân sách đảm bảo chặt chẽ, linh hoạt, đúng pháp luật; ưu tiên bố trí nguồn lực cho các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách.

Năm 2025 là một năm đặc biệt chưa có trong tiền lệ, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, trên cơ sở các hướng dẫn của Bộ Tài chính, Sở Tài chính đã tích cực, chủ động tham mưu cho UBND tỉnh trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành thu, chi NSNN:

- Đã ban hành kịp thời các văn bản hướng dẫn, đôn đốc các xã, phường khẩn trương triển khai thực hiện: Xác định đơn vị được UBND xã giao dự toán; đăng ký, sử dụng tài khoản tại Kho bạc Nhà nước; bổ nhiệm kế toán trưởng, phụ trách kế toán tại cấp xã; đăng ký mở mã số ĐVQHNS...; tổ chức Hội nghị tập huấn về Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 và chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp cho các cán bộ, công chức làm công tác tài chính, kế toán tại các xã, phường trên địa bàn tỉnh.

- Trong thời gian chờ HĐND tỉnh phê duyệt dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 của tỉnh Ninh Bình (mới) đã tham mưu cho UBND tỉnh quyết định tạm cấp bổ sung cân đối năm 2025 (02 tháng) cho ngân sách các xã, phường trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; đồng thời hướng dẫn, đôn đốc các xã, phường thực hiện các nhiệm vụ chi không thể trì hoãn theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Trong tháng 7/2025 đã tham mưu quyết định, giao dự toán thu ngân sách nhà nước; phân bổ dự toán ngân sách địa phương tỉnh Ninh Bình sau sắp xếp năm 2025. Đồng thời, tham mưu văn bản hướng dẫn, đôn đốc các xã, phường khẩn trương trình HĐND quyết định dự toán và phân bổ dự toán ngân sách xã, phường năm 2025.

- Để đảm bảo kinh phí thực hiện nhiệm vụ của cấp xã, Sở Tài chính đã đôn đốc các xã, phường rà soát, báo cáo nhu cầu kinh phí tiền lương; chế độ an sinh xã hội; chế độ nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc theo các Nghị định, Nghị quyết của Chính phủ, Nghị quyết của HĐND tỉnh và các chế độ, chính sách nhiệm vụ còn thiếu năm 2025 để thực hiện tham mưu UBND tỉnh bổ sung có mục tiêu năm 2025 cho ngân sách xã, phường.

c) Về công tác xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2026, Kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm 2026-2028, Kế hoạch tài chính - NSNN 05 năm 2026-2030: Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài chính tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và NSNN năm 2025 và thảo luận với Bộ Tài chính về dự toán NSNN năm 2025, kế hoạch tài chính NSNN 03 năm 2026 - 2028 tỉnh Ninh Bình. Đồng thời, trên cơ sở thảo luận dự toán NSNN năm 2026 và kế hoạch tài chính NSNN 03 năm 2026 - 2028, các cơ quan đơn vị khối tỉnh và UBND các xã, phường, Sở đã tổng hợp tham mưu cho UBND tỉnh trình HĐND tỉnh tại kỳ họp cuối năm về: Dự toán thu, chi và phân bổ NSNN tỉnh Ninh Bình năm 2026; Kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm 2026-2028, Kế hoạch tài chính - NSNN 05 năm 2026-2030 đảm bảo phù hợp với các nguyên tắc cân đối, quản lý, phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi NSNN, đúng chế độ, định mức hiện hành, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, ưu tiên thực hiện các chủ trương chính sách lớn của Đảng và Nhà nước, tập trung phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Ninh Bình lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 đã đề ra.

d) Về công tác quyết toán NSNN năm 2024: Sở Tài chính chủ động phối hợp với cơ quan KBNN, Thuế, Hải quan và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện khóa sổ và xử lý ngân sách cuối năm đảm bảo theo đúng quy định; tham mưu báo cáo UBND tỉnh HĐND tỉnh phê chuẩn quyết toán ngân sách năm 2024 vào kỳ họp HĐND tỉnh giữa năm 2025 của 3 tỉnh trước sắp xếp (Hà Nam, Nam Định, Ninh Bình). Đồng thời, tổ chức xét duyệt và thẩm định quyết toán năm 2024 của các đơn vị dự toán khối tỉnh và đơn vị cấp huyện theo quy định. Qua việc xét duyệt và thẩm định quyết toán đã chỉ ra những tồn tại, hạn chế, đồng thời hướng dẫn và yêu cầu các đơn vị thực hiện đúng các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng kinh phí và các chính sách chế độ tài chính, kế toán. Mặt khác, việc quyết toán NSNN hằng năm giúp đánh giá chính xác kết quả thu - chi thực tế so với dự toán; làm tăng sự minh bạch, công khai tài chính và trách nhiệm giải trình của các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách. Kết quả quyết toán là một trong những cơ sở để điều chỉnh, hoàn thiện việc lập dự toán các năm sau.

đ) Về công tác kiểm toán ngân sách địa phương: Sở Tài chính phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin, tài liệu làm việc với đoàn Kiểm toán nhà nước khu vực XI; tham mưu cho UBND tỉnh: Triển khai thực hiện và tổng hợp kết quả thực hiện đối với kiến nghị, kết luận của Kiểm toán nhà nước; báo cáo Kiểm toán nhà nước khu vực XI về việc đề xuất các kiến nghị kiểm toán không có khả năng thực hiện. Kết quả thực hiện các kiến nghị về tài chính của Kiểm toán nhà nước tại Báo cáo kiểm toán NSDP qua các năm của tỉnh Ninh Bình: Năm 2024 tỷ lệ thực hiện 97%; Năm 2023 tỷ lệ thực hiện 93,8%; Năm 2022 tỷ lệ thực hiện 100%; Năm 2021 tỷ lệ thực hiện 85,8%; Năm 2020 tỷ lệ thực hiện 95,1%; Năm 2019 thực hiện 99,8%; Năm 2018 thực hiện 96,9%; Năm 2017 thực hiện 98%; Năm 2016 thực hiện 98,5%. Qua công tác kiểm toán giúp tăng cường công khai, minh bạch việc quản lý và sử dụng tài chính, tài sản công, từ đó nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị được kiểm toán; giúp phát hiện kịp thời các sai sót trong quản lý, thu chi ngân sách, đầu tư xây dựng, mua sắm công, kiến nghị thu hồi cho ngân sách nhà nước (NSNN) các khoản chi sai quy định, nộp thêm các khoản phải thu, giúp tăng nguồn thu và chống thất thoát cho tỉnh.

2. Lĩnh vực Tổng hợp và Quy hoạch

- Tham mưu UBND tỉnh: Triển khai công tác lập điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Ninh Bình (sau khi sáp nhập 03 tỉnh) thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050¹; đã tham mưu báo cáo UBND tỉnh xin ý kiến Thường trực Tỉnh uỷ ngày 04/12/2025, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh ngày 06/12/2025 và hiện nay đang xin ý kiến các Bộ, ngành Trung ương và các tỉnh lân cận về hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch tỉnh; tham mưu UBND tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định điều chỉnh quy hoạch tỉnh và dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng thẩm định.

¹ Thành lập Ban chỉ đạo tại Quyết định số 658/QĐ-UBND ngày 10/9/2025 và Quyết định số 1545/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của UBND tỉnh; ban hành quy chế Ban Chỉ đạo lập điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Ninh Bình thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 658/QĐ-UBND ngày 10/9/2025 và Quyết định số 1545/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của UBND tỉnh; ban hành kế hoạch triển khai lập điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Ninh Bình thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 25/9/2025 của UBND tỉnh; Phê duyệt nội dung lập điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Ninh Bình thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 816/QĐ-UBND ngày 25/9/2025 của UBND tỉnh; phê duyệt Dự toán chi phí lập điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Ninh Bình thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 824/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của UBND tỉnh.

- Về kinh tế - xã hội: Trên cơ sở các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 được HĐND tỉnh thông qua, ngay từ những tháng đầu năm đã tham mưu báo cáo UBND tỉnh kịch bản tăng trưởng năm 2025 của tỉnh theo từng quý; Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương về kịch bản tăng trưởng kinh tế năm 2025, đã tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết về Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2025 sau sáp nhập; xây dựng dự thảo báo cáo tại Hội nghị thường kỳ của UBND tỉnh về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; dự thảo Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024, Nghị quyết số 154/NQ-CP ngày 31 tháng 5 năm 2025, Nghị quyết số 226/NQ-CP ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ và báo cáo về tình hình của địa phương để UBND tỉnh báo cáo Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương theo quy định. Kết quả tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Ninh Bình năm 2025 tiếp tục có bước phát triển vững chắc, đạt được nhiều kết quả tích cực và toàn diện trên các lĩnh vực, hoàn thành và hoàn thành vượt mức 18/19 chỉ tiêu và nhóm các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội chủ yếu. Tổng sản phẩm xã hội (GRDP) trên địa bàn tỉnh (theo giá SS 2010) năm 2025 ước tăng 10,65%, vượt kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao (10,6%); xếp thứ 3/34 tỉnh, thành phố cả nước và thứ 3/6 tỉnh, thành phố vùng đồng bằng sông Hồng. Quy mô kinh tế đến hết năm 2025 ước đạt 342.812 tỷ đồng; GRDP bình quân đầu người ước đạt 89,19 triệu đồng.

Bên cạnh đó, đã tham mưu xây dựng dự thảo Chương trình công tác toàn khoá của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ nhiệm kỳ 2026-2030 và năm 2026; Dự thảo báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025 và xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026-2030; dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026-2030; Dự thảo báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026. Chủ trì xây dựng nhiều báo cáo lớn²; tham mưu, đề xuất ban hành Nghị quyết, kế hoạch, báo cáo tổng kết của tỉnh phục vụ kịp thời cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; tham mưu tổ chức thành công “*Hội thảo tham vấn về định hướng phát triển ngành - lĩnh vực, sản phẩm chủ lực, vùng động lực gắn với tổ chức lại không gian phát triển theo đơn vị hành chính mới Hà Nam - Nam Định - Ninh Bình, giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050*”. Ban hành các quyết định giao dự toán và phân bổ chi tiết kế hoạch vốn CTMTQG ngay sau khi Trung ương giao kế hoạch đảm bảo theo quy

² Như: Báo cáo sơ kết 3 năm thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng sông Hồng; Tình hình thực hiện Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 21/4/2022 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp hoàn thiện thể chế liên kết vùng kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2025; Tình hình thực hiện Nghị quyết số 111/NQ-CP ngày 22/7/2024 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Báo cáo đánh giá 05 năm thực hiện Nghị quyết 54/NQ-CP thực hiện Nghị quyết 31/2021/QH15 về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021-2025; Báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành quý, 06 tháng, 9 tháng, dự thảo Báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành năm 2025; nhiệm vụ, giải pháp năm 2026 và đăng ký Chương trình công tác của UBND tỉnh năm 2026; xây dựng dự thảo các báo cáo, chương trình hành động của Tỉnh ủy để triển khai các nhiệm vụ tại Kết luận số 203-KL/TW ngày 04/11/2025 của Bộ Chính trị...

định; ban hành kế hoạch; đồng thời tổng hợp, xây dựng Báo cáo của UBND tỉnh về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của tỉnh năm 2025 để trình HĐND tỉnh thông qua tại các kỳ họp...

- Công tác quản lý đầu tư công: Sau khi thực hiện mô hình chính quyền 2 cấp và sáp nhập tỉnh đã tham mưu báo cáo UBND tỉnh tiếp nhận kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, kế hoạch đầu tư công năm 2025 từ cấp huyện chuyển về cấp tỉnh và của 3 tỉnh Ninh Bình Nam Định, Hà Nam vào tỉnh Ninh Bình mới; Tổng hợp báo cáo nợ đọng xây dựng cơ bản, nợ vốn ứng trước vốn NSTW còn lại chưa thu hồi trên địa bàn toàn tỉnh sau khi sáp nhập và đề xuất giải pháp cụ thể để thanh toán dứt điểm các khoản nợ trên; xây dựng nguyên tắc, tiêu chí định mức phân bổ nguồn vốn đầu tư công ngân sách địa phương giai đoạn 2026-2030 tỉnh Ninh Bình. Tham mưu dự thảo báo cáo của UBND tỉnh tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2025, kế hoạch đầu tư công năm 2026 và dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về kế hoạch đầu tư công năm 2026 nguồn vốn ngân sách địa phương; Dự thảo báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 tỉnh Ninh Bình, dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về việc dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 vốn ngân sách địa phương... Tính đến ngày 30/12/2025, số vốn kế hoạch đầu tư công 2025 giải ngân đạt 45.957,568 tỷ đồng, vượt kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao. So với kế hoạch vốn do HĐND tỉnh thông qua (76.614,171 tỷ đồng), giải ngân đạt 60%. Ước đến hết ngày 31/01/2026 tỉnh Ninh Bình phấn đấu giải ngân trên 95% số vốn được HĐND tỉnh thông qua.

3. Lĩnh vực Thẩm định đầu tư công và giám sát

- Từ 01/01/2025 đến 30/06/2025 đã tham mưu, báo cáo UBND tỉnh về việc giao lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, đề xuất dự án, điều chỉnh, bổ sung, gia hạn thời gian thực hiện các dự án sử dụng vốn đầu tư công, thực hiện thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, chủ trương điều chỉnh đối với 147 dự án do các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Ninh Bình đề xuất.

- Tham mưu UBND tỉnh chủ trương lập dự án; thẩm định, trình phê duyệt chủ trương, điều chỉnh chủ trương đầu tư; thẩm định, trình phê duyệt, điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi, báo cáo kinh tế kỹ thuật các dự án đầu tư công theo thẩm quyền; trong đó đã trình HĐND tỉnh thông qua chủ trương đầu tư 03 dự án giao thông trọng điểm (Dự án xây dựng tuyến đường trục động lực phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Ninh Bình (Hoa Lư - Nam Định) có TMĐT 13.850 tỷ đồng; Dự án xây dựng tuyến đường Thanh Liêm - Cao Bồ (Trục T4) có TMĐT 3.993 tỷ đồng; Dự án xây dựng tuyến đường Hoa Lư với Trục dọc 07 (TD07) có TMĐT 4.398 tỷ đồng). Đây là các dự án quan trọng có tác động lớn tới phát triển kinh tế - xã hội, mở rộng không gian, tạo dư địa phát triển, tạo động lực thu hút đầu tư, phát triển ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới; góp phần thực hiện một trong 03 khâu đột phá chiến lược được xác định trong các Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh. Tham mưu UBND tỉnh danh mục công trình, dự án và kế hoạch chi tiết tổ chức lễ động thổ, khởi công, khánh thành; đảm bảo đúng đối tượng, trang trọng, ý nghĩa, tiết kiệm và hiệu quả đối với các sự kiện chào mừng nhân dịp kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám thành công và Quốc khánh nước Cộng hòa

xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2025); chào mừng Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ nhất và chào mừng Đại hội Đại biểu Đảng bộ toàn quốc...

- Tham mưu UBND tỉnh quyết định ủy quyền cho UBND cấp xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, thẩm quyền của cấp quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư đối với các dự án do cấp huyện quyết định giao UBND cấp xã quản lý trước 01/7/2025; điều chỉnh chủ đầu tư cho các dự án do huyện, thành phố quản lý trước ngày 01/7/2025 được chuyển về tỉnh quản lý theo đề xuất của các Ban quản lý đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh; đề xuất điều chỉnh chủ đầu tư các dự án do sở, ban, ngành làm chủ đầu tư sau sáp nhập tỉnh để thực hiện dự án được thông suốt, đảm bảo công tác giải ngân theo quy định; góp phần đẩy mạnh phân cấp, phân quyền theo đúng tinh thần chỉ đạo của Chính phủ.

- Tham mưu ban hành Quyết định số 589-QĐ/TU ngày 28/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thành lập Ban Chỉ đạo các dự án trọng điểm tỉnh Ninh Bình. Định kỳ hằng tuần báo cáo UBND tỉnh về tình hình thực hiện các dự án trọng điểm để phục vụ cho công tác chỉ đạo điều hành của các cấp có thẩm quyền. Theo dõi, tổng hợp, tham mưu các giải pháp để hoàn thành dự toán thu ngân sách năm 2025 từ tiền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh; nhất là các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ đấu giá quyền sử đất, các dự án khu đô thị, khu nhà ở.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản tăng cường công tác giám sát, đánh giá đầu tư trên địa bàn tỉnh. Đã ban hành Quyết định số 520/QĐ-STC ngày 28/10/2025 về việc phê duyệt kế hoạch giám sát, đánh giá đầu tư công năm 2025. Thường xuyên rà soát, theo dõi công tác giám sát đánh giá đầu tư đối với các dự án đầu tư công để tổng hợp báo cáo trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư công theo quy định. Đồng thời, tham mưu giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của các dự án đầu tư công tồn đọng kéo dài trên hệ thống 751; phối hợp với chủ đầu tư và các đơn vị liên quan cung cấp báo cáo các nội dung về dự án đầu tư công theo yêu cầu của Đoàn Thanh tra Chính phủ và Thanh tra tỉnh; kiểm toán Nhà nước đối với các chương trình thanh tra, kiểm toán được thực hiện trong năm.

4. Lĩnh vực Đầu tư

- Thẩm tra và trình phê duyệt quyết toán các dự án, công trình, hạng mục công trình XD CB hoàn thành cho 404 dự án (CT, HMCT) với giá trị chấp nhận quyết toán là 27.823 tỷ đồng (trong đó: từ 01/01/2025 đến 30/6/2025 đã hoàn thành thẩm tra, phê duyệt 264 dự án với giá trị chấp nhận quyết toán là 25.589,35 tỷ đồng; từ 01/7/2025 đến nay đã hoàn thành thẩm tra, phê duyệt 140 dự án với giá trị chấp nhận quyết toán là 2.233,65 tỷ đồng).

- Thực hiện thông báo kế hoạch vốn đầu tư XD CB và nhập Tabmis cho các dự án theo quy định để thanh toán cho các dự án, công trình XD CB một cách kịp thời, đảm bảo đúng yêu cầu về nguồn vốn, tiến độ hoàn thành, góp phần đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng và thi công các công trình, nhất là các công trình trọng điểm, tạo điều kiện cho KBNN tỉnh thanh toán vốn đầu tư cho các dự án, công trình thuận lợi.

- Tổng hợp báo cáo Bộ Tài chính, UBND tỉnh về tình hình quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành năm 2024 thuộc địa phương quản lý; tham mưu UBND tỉnh ban hành quy chế chỉ tiêu cho công tác thẩm tra và phê duyệt quyết toán các dự án do Sở Tài chính là cơ quan chủ trì thẩm tra (tại Quyết định số 601/QĐ-UBND ngày 04/9/2025).

5. Lĩnh vực Hành chính sự nghiệp

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị khối tỉnh phân bổ dự toán ngân sách theo quy định; thẩm tra quyết định phân bổ dự toán NSNN năm 2025 của các đơn vị dự toán cấp I cấp tỉnh giao cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc và kịp thời nhập dự toán vào hệ thống TABMIS theo quy định cho các đơn vị tạo sự yên tâm cho các cấp, các ngành chủ động trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Kết quả, trong năm 2025, Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh phê duyệt dự toán, cấp bổ sung kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ và các nhiệm vụ phát sinh cho các cơ quan, đơn vị đảm bảo hiệu quả, đúng tiến độ; xây dựng kế hoạch và thực hiện xét duyệt, thẩm định quyết toán NSNN năm 2024 đối với các đơn vị dự toán khối tỉnh.

- Tham mưu cấp có thẩm quyền thực hiện phân bổ, giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 cho các sở, ban, ngành, đơn vị dự toán cấp tỉnh sau sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh; điều chỉnh kinh phí giữa các sở, ban, ngành, đơn vị dự toán cấp tỉnh trên cơ sở đề án và chức năng nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt, điều chuyển biên chế từ các Sở, ngành về các xã, phường, Thanh tra tỉnh, tiết kiệm kinh phí do đơn vị có đối tượng nghỉ hưởng chế độ, chính sách theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP, Nghị định số 67/2025/NĐ-CP...; phê duyệt dự toán, cấp bổ sung kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ và các nhiệm vụ phát sinh của các cơ quan, đơn vị đảm bảo hiệu quả, đúng tiến độ,...

- Thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, tham mưu cấp có thẩm quyền chuyển kinh phí thực hiện các gói thầu dịch vụ về vệ sinh môi trường, sự nghiệp thị chính từ cấp huyện và cấp tỉnh quản lý và tiếp tục thực hiện; chuyển kinh phí vốn sự nghiệp của các Ban quản lý dự án thuộc cấp huyện (cũ) về cấp tỉnh quản lý và tiếp tục thực hiện; đã tham mưu cấp có thẩm quyền điều chỉnh kinh phí hoạt động của các Trạm y tế xã từ cấp tỉnh về cấp xã để quản lý và tiếp tục thực hiện,...

6. Lĩnh vực Phát triển kinh tế tư nhân

Triển khai thực hiện có tốt chức năng quản lý nhà nước về công tác quy hoạch, kế hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách và đầu tư ngoài ngân sách theo lĩnh vực được phân công (không bao gồm các dự án FDI đầu tư trong cụm công nghiệp); tổ chức thực hiện và đề xuất cơ chế chính sách phát triển đối với lĩnh vực được giao, cụ thể như sau:

- Trong năm 2025, đã thực hiện thẩm định, cấp (cấp điều chỉnh) Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư 45 dự án (trong đó cấp điều chỉnh 23 Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; hiệu đính 02 Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư); thẩm định, trình UBND tỉnh chấp thuận (chấp thuận điều chỉnh) chủ trương đầu tư 30 dự án (trong đó điều chỉnh 18 dự án; tham mưu ban hành quyết định vi phạm hành chính 14 dự án, tổng số tiền xử phạt là 1.097,5 triệu đồng).

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng Đề án xây dựng và phát triển bền vững kinh tế biển tỉnh Ninh Bình đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; tham gia ý kiến về quy hoạch, nhiệm vụ quy hoạch theo đề nghị của các sở, ngành, địa phương; xây dựng đề cương chi tiết Nghị quyết của BCH Đảng bộ tỉnh về phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Ninh Bình đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Tham mưu, báo cáo UBND tỉnh tình hình quản lý và theo dõi các dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn ngoài ngân sách của nhà đầu tư trong nước; tham mưu UBND tỉnh về việc chấp thuận (chấp thuận điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư theo quy định.

7. Lĩnh vực Giá và Công sản

- Về công tác quản lý giá: Đã tham mưu UBND tỉnh ban hành 02 Quyết định; Hướng dẫn các sở, ngành, UBND cấp xã về việc triển khai thực hiện định giá, kê khai giá; triển khai nhiệm vụ thẩm định giá của nhà nước, báo cáo giá thị trường theo quy định của pháp luật; theo dõi sát diễn biến tình hình thị trường, cung, cầu, giá cả thị trường để thực hiện các báo cáo tình hình thị trường theo quy định; tham mưu UBND tỉnh xây dựng Quyết định ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2026 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; xây dựng Bảng giá tính lệ phí trước bạ đối với nhà trên địa bàn tỉnh Ninh Bình. Bên cạnh đó, tham mưu UBND tỉnh thành lập Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng hình sự tỉnh Ninh Bình: Tính đến ngày 31/12 tổng số Kết luận đã ban hành của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự tỉnh Ninh Bình là 250 Kết luận; tham mưu triển khai Dự án Nâng cấp, mở rộng CSDL giá của tỉnh Ninh Bình đáp ứng việc sáp nhập tỉnh/thành phố, mô hình chính quyền địa phương hai cấp và đáp ứng yêu cầu của Luật giá 16/2023/QH15; phối hợp với Trung tâm dữ liệu quốc gia và dịch vụ về giá mở lớp bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên ngành thẩm định giá đối với công chức các Sở, ban, ngành và xã, phường trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Tham gia Hội đồng: Định giá tang vật vi phạm hành chính cùng với Công an tỉnh, Kiểm lâm, Chi cục Quản lý thị trường; Tiêu hủy vật chứng trong các vụ án đã có hiệu lực pháp luật theo giấy mời của Thi hành án tỉnh.

- Về công tác quản lý tài chính về đất đai: Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy định mức tỷ lệ (%) để tính đơn giá thuê đất, mức tỷ lệ (%) thu đối với đất xây dựng công trình ngầm, mức tỷ lệ (%) thu đối với đất có mặt nước trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; tham mưu Hội đồng thẩm định Bảng giá đất tỉnh Ninh Bình thực hiện thẩm định Bảng giá đất lần đầu để công bố và áp dụng từ ngày 01/01/2026 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình theo chỉ đạo của UBND tỉnh. Tham mưu Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể thẩm định giá đất cụ thể phục vụ xác định nghĩa vụ tài chính cho 10 dự án trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

- Về quản lý tài sản công tại địa phương: Đã tham mưu UBND tỉnh ban hành 08 quyết định, tham mưu Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành 01 Nghị quyết; Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 29/8/2025 rà soát, lập phương án và tổ chức xử lý trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp không sử dụng, sử dụng kém hiệu quả, sử dụng không đúng mục đích của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh Ninh Bình sau khi sắp xếp đơn vị hành chính. Theo đó, tham mưu UBND tỉnh ban hành Phương án số 08/PA-UBND ngày 09/11/2025 phương án Tổng thể xử lý nhà, đất dôi dư của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh Ninh Bình. Đến thời điểm ngày 31/12/2025, Sở Tài chính đã tham mưu UBND tỉnh xử lý 572/572 cơ sở nhà đất dôi dư trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành các quyết định giao, điều chuyển tài sản công cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc quản lý của địa phương; Tổ chức Hội nghị tập huấn, hướng dẫn thực hiện kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Ninh Bình Kế

hoạch số 6431/KH-STC ngày 08/12/2025 của Sở Tài chính; Tổng hợp hồ sơ, tài liệu theo yêu cầu của Thanh tra Chính phủ, tổng hợp các báo cáo thường xuyên, định kỳ, đột xuất về tài sản công theo yêu cầu của UBND tỉnh, Bộ Tài chính; tham mưu UBND tỉnh phương án số 351/UBND-VP5 ngày 22/12/2025 về xử lý và mua mới xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh Ninh Bình; tham mưu UBND tỉnh ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng...

8. Lĩnh vực Đấu thầu

- Đối với lĩnh vực đầu tư ngoài ngân sách: Tham mưu, báo cáo UBND tỉnh: Cho phép xử lý tình huống, sửa đổi Hồ sơ mời quan tâm, Hồ sơ mời thầu và gia hạn thời điểm đóng thầu và tiếp tục mời thầu theo hồ sơ đã phát hành đối với các dự án khu đô thị và dự án đấu thầu theo pháp luật chuyên ngành hiện nay đang tổ chức lựa chọn nhà thầu nhưng thay đổi Bên mời thầu do việc hợp nhất các tỉnh và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh Bảng theo dõi tiến độ thực hiện các hoạt động lựa chọn nhà đầu tư cho các dự án đầu tư có sử dụng đất; chấp thuận, phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư thực hiện các dự án; ủy quyền cho Bên mời thầu ký hợp đồng với Nhà đầu tư được lựa chọn thực hiện các dự án đầu tư ngoài ngân sách. Đồng thời, hướng dẫn các Bên mời thầu thực hiện thủ tục điều chỉnh HSMT, xử lý các tình huống phát sinh trong lựa chọn nhà đầu tư do sáp nhập tỉnh và thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp.

- Đối với lĩnh vực đầu tư công: Đã ban hành các văn bản hướng dẫn các chủ đầu tư thực hiện thủ tục phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với các dự án đầu tư công theo quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công có hiệu lực từ ngày 01/07/2025; thực hiện tiếp nhận và kết thúc xử lý các kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà thầu; thực hiện thủ tục lựa chọn nhà thầu lập điều chỉnh quy hoạch tỉnh Ninh Bình thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050...

9. Lĩnh vực Doanh nghiệp

- Về công tác cổ phần hóa DNNN do UBND tỉnh làm chủ sở hữu: Với vai trò là thường trực Ban chỉ đạo cổ phần hóa, Sở Tài chính tiếp tục tham mưu thực hiện cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Bình Minh theo quy định; kết quả đến nay, đã trình UBND tỉnh Ninh Bình phê duyệt phần giá trị vốn nhà nước tại Công ty làm cơ sở quan trọng để thực hiện việc cổ phần hóa.

- Về công tác thoái vốn Nhà nước tại các Công ty cổ phần có vốn Nhà nước: Hiện tại, tỉnh Ninh Bình có 02 Doanh nghiệp thuộc trường hợp thoái vốn nhà nước theo quy định (gồm: CTCP điện tử điện lạnh và dịch vụ tổng hợp Nam Định và CTCP Môi trường Nam Định). Kết quả đến nay, Công ty cổ phần Môi trường Nam Định đã hoàn thành việc thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp, với tổng số tiền thu được nộp vào ngân sách nhà nước: 5.167.382.150 đồng; tỷ lệ vốn nhà nước tại công ty hiện nay là 51%. Riêng đối với CTCP điện tử điện lạnh và dịch vụ tổng hợp Nam Định công tác thoái vốn nhà nước chưa được tiến hành do công ty đang trong quá trình hoàn thiện các thủ tục pháp lý về đất đai.

- Về công tác quản lý tài chính doanh nghiệp: Tham mưu, trình UBND tỉnh phê duyệt, chấp thuận báo cáo tài chính, phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ, công bố xếp loại năm 2024 của các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước do UBND tỉnh làm đại diện chủ sở hữu; tổng hợp, phân tích báo cáo Bộ Tài chính, UBND tỉnh tình hình tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài FDI trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2024.

- Công tác quản lý kinh phí hỗ trợ sử dụng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi: Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường kiểm tra quyết toán kinh phí hỗ trợ sử dụng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi năm 2024 của các Công ty KTCTTL tỉnh, trình UBND tỉnh phê duyệt; kiểm tra công tác quyết toán kinh phí hỗ trợ sử dụng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi của các đơn vị trên địa bàn tỉnh theo quy định. Qua công tác kiểm tra, đã kịp thời hướng dẫn chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý kinh phí thủy lợi phí của các HTX để góp phần đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh, thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Đảng về công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn.

- Công tác đăng ký kinh doanh các doanh nghiệp: Đã tiếp nhận 32.385 lượt hồ sơ đăng ký doanh nghiệp và các đơn vị trực thuộc (gọi tắt là doanh nghiệp), trong đó cấp Giấy chứng nhận ĐKDN: Thành lập mới cho 8.068 doanh nghiệp; đăng ký thay đổi cho 17.324 doanh nghiệp; đăng ký tạm ngừng, giải thể: 2.319 doanh nghiệp; doanh nghiệp đăng ký hoạt trở lại: 1.514 doanh nghiệp; trả, yêu cầu bổ sung hồ sơ cho 3.160 lượt doanh nghiệp.

10. Lĩnh vực Kinh tế đối ngoại

Thực hiện tốt chức năng quản lý Nhà nước trong công tác đối ngoại trên các lĩnh vực: Công tác vận động, thu hút, điều phối và quản lý nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài; công tác quản lý về viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam (NGO); công tác quản lý về hoạt động đầu tư của nhà đầu tư nước ngoài trên địa bàn tỉnh;..., cụ thể như sau:

- Đối với lĩnh vực ODA: Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Ninh Bình có 08 dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài, gồm: 04 dự án đã kết thúc đầu tư, đang hoàn thiện thủ tục để thực hiện quyết toán hoàn thành dự án; 01 dự án đang trong quá trình triển khai thực hiện theo nội dung hiệp định tài trợ và 03 dự án đang trong quá trình chuẩn bị đầu tư. Theo đó, Sở Tài chính thường xuyên theo dõi, cập nhật tình hình thực hiện các dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài trên địa bàn tỉnh; kịp thời hướng dẫn, phối hợp với các chủ đầu tư dự án hoàn chỉnh trình tự, thủ tục đầu tư dự án theo quy định.

- Đối với lĩnh vực NGO: Tham mưu và trình 07 báo cáo thẩm định đối với các khoản viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam, tổng giá trị tài trợ là 2.407.393 USD; tham mưu UBND tỉnh gia hạn, sửa đổi, bổ sung 34 tổ chức phi chính phủ trên địa bàn tỉnh; góp ý tiếp nhận 02 khoản viện trợ quốc tế triển khai hoạt động hỗ trợ khẩn cấp tại tỉnh Ninh Bình. Tính đến hết năm 2025, trên địa bàn tỉnh Ninh Bình có 10 dự án chương trình, dự án, phi dự án viện trợ đang trong

thời hạn hoạt động với tổng giá trị tài trợ đạt khoảng 2.600.000 USD; tiếp nhận hàng hóa và một số chương trình từ thiện nhân đạo khác. Các chương trình, dự án đều được triển khai có hiệu quả, theo đúng mục đích, đối tượng và cam kết với nhà tài trợ trên nhiều lĩnh vực khác nhau: nâng cấp, xây dựng cơ sở hạ tầng trường học, bệnh viện; phát triển nông thôn; xóa đói giảm nghèo; dạy nghề tạo việc làm; bảo vệ môi trường; khám chữa bệnh miễn phí cho người có hoàn cảnh khó khăn; giải quyết các vấn đề xã hội...

- Đối với lĩnh vực đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI): Tham mưu cấp mới 19 dự án với tổng vốn đăng ký mới là 80,32 triệu USD và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 42 dự án, trong đó số dự án tăng vốn là 7 dự án với tổng số vốn tăng thêm là 37,6 triệu USD. Tổng vốn đăng ký mới và bổ sung của các dự án FDI khu vực ngoài các KCN là 119,92 triệu USD. Năm 2025 (tính đến ngày 30/12/2025), toàn tỉnh cấp mới cho 85 dự án với tổng vốn đăng ký mới 1.052,42 triệu USD và điều chỉnh tăng vốn cho 78 dự án FDI với tổng vốn tăng thêm 653,86 triệu USD. Tổng vốn đăng ký mới và vốn bổ sung là 1.706,28 triệu USD. Đáp ứng đủ điều kiện mua cổ phần, mua lại phần vốn góp cho 12 lượt nhà đầu tư nước ngoài với tổng vốn mua được tính bổ sung cho dòng vốn FDI trong năm là 34.698.595 USD.

- Về xử phạt vi phạm hành chính: Tham mưu ban hành Quyết định vi phạm hành chính 09 dự án, tổng số tiền xử phạt là 470 triệu đồng.

11. Các mặt công tác khác

- *Về công tác tổ chức cán bộ*: Năm 2025, là năm có nhiều biến động về công tác tổ chức cán bộ do thực hiện sáp nhập Sở (tại thời điểm 01/3/2025) và sáp nhập tỉnh (tại thời điểm 01/7/2025), Sở Tài chính tập trung triển khai thực hiện tốt công tác tổ chức bộ máy, cán bộ theo chủ trương của Đảng về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo chính quyền địa phương 02 cấp như: Xây dựng Đề án sáp nhập Sở, sáp nhập 03 tỉnh; công tác quản lý, sử dụng công chức, viên chức và HĐLĐ (tuyển dụng, điều động, bổ nhiệm, nâng lương, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, xếp loại,...) đảm bảo theo đúng quy định.

Sau sáp nhập, Sở Tài chính đã tinh giản được 57 biên chế (gồm: 45 công chức, 01 viên chức và 11 HĐLĐ 111) và thực hiện chi trả đầy đủ kinh phí nghỉ thôi việc, nghỉ hưu trước tuổi theo quy định với tổng số tiền 39.390 triệu đồng.

Việc sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế gắn với cải cách hành chính và chuyển đổi số góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động và chất lượng đội ngũ công chức của Sở thông qua việc sử dụng công nghệ số, cụ thể như: đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý điều hành, xử lý công việc nội bộ (phần mềm QLVB điều hành Ioffice, phần mềm QLCBCC, phần mềm kế toán; số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử...); tiếp tục đẩy mạnh sử dụng chữ ký số, cắt giảm giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ; kết nối tích hợp các dịch vụ công của Sở lên Cổng dịch vụ công quốc gia; trang bị đầy đủ phương tiện làm việc; nâng cao hiệu quả việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của Sở.

- Về công tác cải cách hành chính: Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính gồm 85 thủ tục thuộc 14 lĩnh vực. Năm 2025, Sở Tài chính tiếp tục quan tâm chỉ đạo đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nâng cao chất lượng giải quyết các thủ tục hành chính và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành; xử lý kịp thời, có hiệu quả các sự cố kỹ thuật phát sinh trong quá trình giải quyết hồ sơ các thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực của Sở trên Công dịch vụ công trực tuyến và Hệ thống quản lý văn bản điện tử Ioffice của tỉnh; duy trì mạng nội bộ, trang Web của Sở hoạt động bình thường, ổn định. Về xếp loại, đánh giá chất lượng giải quyết TTHC theo chế độ một cửa, một cửa liên thông năm 2025 Sở Tài chính xếp thứ 06/12 đơn vị, Tổng điểm đạt được là 90,12 điểm (xếp loại xuất sắc).

- Về công tác văn thư, lưu trữ: Hầu hết các văn bản đi và đến của Sở đều được xử lý, thực hiện trên Hệ thống quản lý văn bản điều hành điện tử. Kết quả, từ 1/7 đến 31/12 đã ban hành 7.211 văn bản đi và tiếp nhận 45.515 văn bản đến; Ban hành 73 văn bản mật đi và tiếp nhận 654 văn bản mật đến.

- Công tác triển khai thực kê khai tài sản, thu nhập: Sở Tài chính luôn xác định đây là nhiệm vụ quan trọng trong công tác phòng, chống tham nhũng, vì vậy thường xuyên quan tâm, chỉ đạo triển khai việc thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập theo đúng quy định Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị. Hằng năm, Sở Tài chính đã ban hành kế hoạch làm căn cứ triển khai thực hiện. Theo đó, việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập của công chức, viên chức được thực hiện đầy đủ, đúng đối tượng; không có trường hợp công chức, viên chức kê khai chậm hoặc không kê khai theo quy định; từng đồng chí Lãnh đạo Sở cũng như các phòng, đơn vị đã thực hiện nghiêm túc Kế hoạch, thực hiện kê khai tài sản, thu nhập và nộp Bản kê khai tài sản thu nhập để báo cáo, theo dõi, lưu trữ đúng quy định.

- Về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của các đơn vị và công dân: Ngay từ đầu năm, Sở Tài chính đã thực hiện thông báo về lịch tiếp công dân; triển khai trực, tiếp công dân theo thông báo bảo đảm theo đúng quy định hiện hành. Trong thời gian qua, Sở Tài chính không phát sinh khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và đơn thư của tổ chức, cá nhân.

- Về công tác tài chính, hành chính, an ninh trật tự cơ quan: Điều hành quản lý thu, chi tài chính, ngân sách tại đơn vị đảm bảo theo quy chế chi tiêu nội bộ, phù hợp với chế độ, tiêu chuẩn định mức của nhà nước; trang bị kịp thời, đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc cho công chức, viên chức và người lao động; xây dựng môi trường cảnh quan công sở sạch đẹp, văn minh; công tác an ninh, trật tự được quan tâm chú trọng, tài sản của cơ quan cũng như của khách hàng đến liên hệ công tác được bảo vệ, quản lý an toàn.

Trước khi hợp nhất, Sở Tài chính Ninh Bình đã chủ động tiến hành triển khai sửa chữa, mua sắm, trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị cho Bếp ăn tập thể tại trụ sở cơ quan Sở Tài chính, đảm bảo phục vụ cho trên 135 suất ăn/01 buổi trưa (90 người ăn/01 lượt); mỗi suất ăn có mức giá 40.000 đồng, ngoài việc hỗ trợ tiền điện, nước, cơ sở vật chất ban đầu, cơ quan có chính sách hỗ trợ thêm cho mỗi suất ăn trưa 10.000 đồng; giá trị tuy không lớn nhưng đã góp phần ổn

định bữa ăn trưa, giảm thiểu một phần khó khăn cho công chức, viên chức, người lao động khi công tác ở xa gia đình.

- **Về hoạt động dịch vụ tài chính công:** Thẩm tra quyết toán 195 công trình, dự án hoàn thành; thẩm định giá 15 hợp đồng mua sắm, sửa chữa; tư vấn đấu thầu cho 19 gói thầu, đã hoàn thành 17 gói thầu, qua đó đã tiết kiệm cho NSNN số tiền 14.378 triệu đồng.

- **Về hoạt động Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp:** Tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh bổ sung và tổ chức triển khai thực hiện Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2025; xây dựng Chương trình Xúc tiến đầu tư năm 2026; tổng hợp, xây dựng, cập nhật tài liệu xúc tiến đầu tư (video, sách, slide, tờ rơi, thông tin kinh tế xã hội, định hướng thu hút đầu tư) song ngữ Việt - Anh, Việt - Hàn, Việt - Nhật, Việt - Trung... được gắn mã QR code tải trực tuyến để cung cấp cho các nhà đầu tư, các đại sứ quán, các tổ chức hiệp hội nước ngoài tại Việt Nam (KOTRA, JETRO...), các đoàn công tác của lãnh đạo tỉnh đi nước ngoài nhằm giới thiệu, quảng bá tiềm năng, thế mạnh của tỉnh và xúc tiến kêu gọi nguồn vốn đầu tư, đoàn công tác của các tỉnh, tổ chức, doanh nghiệp đến làm việc, nghiên cứu, tìm hiểu môi trường đầu tư, khả năng hợp tác đầu tư; tổ chức các hội nghị, hội thảo giới thiệu tiềm năng, thế mạnh của tỉnh trong thu hút đầu tư... Mặt khác, hỗ trợ, giới thiệu địa điểm khảo sát, kết nối cho nhiều nhà đầu tư nghiên cứu dự án trong các lĩnh vực: giáo dục, y tế, du lịch nghỉ dưỡng, công nghiệp hỗ trợ, nhà ở xã hội; tiếp đón tiếp các nhà đầu tư, tổ chức đến làm việc; thực hiện tốt công tác tư vấn và hỗ trợ doanh nghiệp; xây dựng và hoàn thiện Sách Trắng “Ninh Bình – khai mở động lực tăng trưởng 2026” phục vụ công tác xúc tiến đầu tư của tỉnh năm 2026; tư vấn hỗ trợ doanh nghiệp lập hồ sơ dự án đầu tư: lập 56 hồ sơ dự án đầu tư, tăng 30,2% so với năm 2024; tư vấn, hướng dẫn và hỗ trợ miễn phí 2.282 hồ sơ thuộc lĩnh vực đăng ký kinh doanh và đầu tư cho tổ chức, cá nhân, tăng 73,8% so với cùng kỳ năm 2024.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm:

- Tập thể lãnh đạo Sở luôn đoàn kết, thống nhất cao trong việc lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan tập trung triển khai công việc ngay từ những ngày đầu hợp nhất. Theo đó, tư tưởng của cán bộ, công chức, viên chức nhanh chóng ổn định, yên tâm công tác; các nội quy, quy chế làm việc được ban hành kịp thời, không để xảy ra tình trạng chống chèo hay gián đoạn trong việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

- Sở Tài chính luôn bám sát định hướng, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước và sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và Bộ Tài chính để chủ động triển khai thực hiện nhiệm vụ. Trong năm 2025, mặc dù nền kinh tế có dấu hiệu phục hồi nhưng vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức,... tác động không thuận lợi đến việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và tài chính - NSNN. Song dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, cùng với sự phối hợp chặt chẽ của các Sở, ban, ngành và UBND các xã, phường và sự nỗ lực phấn đấu của công chức, viên chức các phòng, đơn vị trực thuộc, Sở Tài chính đã hoàn thành tốt nhiệm vụ tài chính - ngân sách và kế hoạch đầu tư năm 2025.

2. Một số tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được nói trên, công tác quản lý tài chính - ngân sách, kế hoạch và đầu tư năm 2025 vẫn còn một số tồn tại, hạn chế sau:

- Việc thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp là việc chưa từng có trong tiền lệ, tập thể lãnh đạo Sở đã tập trung chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công; đã có văn bản hướng dẫn các xã, phường trong công tác quản lý tài chính, ngân sách nhưng chưa kịp thời hướng dẫn cầm tay chỉ việc trong thời gian đầu sau sắp xếp; việc sắp xếp công việc sau hợp nhất có lúc còn chưa khoa học.

- Tiến độ giải ngân vốn đầu tư công còn thấp so với dự toán HĐND tỉnh giao, chưa tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; vẫn còn dự án chủ đầu tư chưa đảm bảo thời hạn trình thẩm tra quyết toán.

- Kết quả xếp loại đánh giá chất lượng giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông của Sở tại một số thời điểm còn thấp nhất so với các Sở, ngành khối tỉnh; công tác chuyển đổi số chưa được thực hiện kịp thời.

2.2 Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

a) Nguyên nhân khách quan

- Thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp, số lượng biên chế ngày càng giảm, nhưng khối lượng công việc được giao là rất lớn, thời gian yêu cầu gấp, nhiều việc phát sinh mới, hồ sơ, văn bản trình thẩm định của một số đơn vị chưa đầy đủ,...nhưng lại yêu cầu hoàn thành trong khoảng thời gian ngắn, nội dung liên quan đến nhiều cơ quan, đơn vị đòi hỏi phải lấy ý kiến tham gia của các bộ, ngành Trung ương hoặc phải nghiên cứu vận dụng, nên ảnh hưởng đến thời gian và chất lượng giải quyết công việc.

- Một số dự án đấu giá có tiến độ chậm, nhiều dự án chưa hoàn tất thủ tục giao đất, cấp giấy chứng nhận, một số khu đất đã phê duyệt giá khởi điểm nhưng chưa tổ chức đấu giá do vướng mắc pháp lý hoặc thiếu hạ tầng. Các địa bàn xã, phường sau khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp đang còn khó khăn khi tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất.

- Năng lực quản lý tài chính, dự án của một số đơn vị chủ đầu tư, đặc biệt là chủ đầu tư cấp xã còn yếu, chưa đề cao trách nhiệm, chưa tích cực phối hợp hoàn chỉnh, bổ sung hồ sơ quyết toán; việc lập hồ sơ quyết toán, trình thẩm tra phê duyệt của một số dự án chậm dẫn đến tình trạng vi phạm thời gian quyết toán; năng lực chuyên môn của cán bộ làm công tác quyết toán cấp xã chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ; vẫn còn tình trạng dự án thực hiện từ lâu, trải qua nhiều thời kỳ, hồ sơ chứng từ chi trả GPMB chưa đầy đủ, do vậy công tác quyết toán chi phí GPMB gặp khó khăn; hiện vẫn còn các dự án UBND các xã vẫn chưa phê duyệt quyết toán chi phí GPMB, làm ảnh hưởng chung đến thời gian thẩm tra quyết toán chung của cả dự án.

- Thời điểm đồng bộ hồ sơ trên cổng Dịch vụ công Quốc gia của Văn phòng Chính phủ chưa đồng nhất với thời điểm đánh giá tiếp nhận và xử lý hồ sơ ảnh hưởng đến kết quả tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên hệ thống Cấp mã số trực tuyến của Bộ Tài chính.

b) Nguyên nhân chủ quan

- Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác lãnh đạo, chỉ đạo ở một số

đơn vị thuộc Sở đôi lúc chưa thực sự sâu sát; việc kiểm tra, đôn đốc nhiệm vụ có thời điểm chưa được duy trì thường xuyên. Tuy nhiên, đây chỉ là những tồn tại mang tính cục bộ, diễn ra trong khoảng thời gian ngắn do áp lực công việc phát sinh lớn. Ngay sau khi phát hiện, lãnh đạo Sở đã kịp thời chỉ đạo chấn chỉnh, đến nay công tác điều hành đã dần đi vào ổn định và đạt hiệu quả cao hơn."

- Nhìn chung bộ máy vận hành ổn định, tuy nhiên tại một số thời điểm khối lượng công việc phát sinh lớn, ý thức trách nhiệm và năng lực chuyên môn của một số ít công chức, viên chức chưa kịp đáp ứng, dẫn đến việc tham mưu có lúc còn chậm.

PHẦN THỨ HAI

Nhiệm vụ công tác trọng tâm năm 2026

Những kết quả đã đạt được trong năm 2025 là hết sức quan trọng. Tuy nhiên, dự báo, tình hình thế giới và khu vực năm 2026 tiếp tục diễn biến phức tạp; kinh tế trong nước gặp nhiều khó khăn, biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh ảnh hưởng tới sự phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh, đặt ra nhiều thách thức đối với ngành tài chính. Để hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2026, các đơn vị cần nêu cao tinh thần trách nhiệm thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Chủ động tham mưu Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh chỉ đạo các cấp, các ngành tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ thu - chi NSNN năm 2026, cụ thể:

- Thực hiện có hiệu quả các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, Tài chính - Ngân sách năm 2026 của Chính phủ, Bộ Tài chính, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; Tăng cường công tác phối kết hợp giữa các cấp, các ngành trong việc thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh đối với nhiệm vụ thu ngân sách trên địa bàn;

- Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ thu, chi NSNN ngay từ những ngày đầu năm 2026, phấn đấu hoàn thành vượt mức dự toán HĐND tỉnh giao. Đồng thời, phối hợp với các cơ quan, đơn vị chủ động tham mưu UBND tỉnh sớm triển khai thực hiện các nhiệm vụ đã bố trí trong dự toán đầu năm 2026 để tránh tình trạng dồn việc vào những tháng cuối năm. Thường xuyên theo dõi, dự báo đúng tình hình kinh tế thế giới và trong nước, đề xuất các giải pháp điều hành chủ động; quản lý chặt chẽ chi thường xuyên, tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện dành nguồn cải cách chính sách tiền lương theo quy định, ưu tiên dành nguồn thực hiện các chính sách an sinh xã hội, bảo đảm các nhiệm vụ về an ninh, quốc phòng, các dịch vụ quan trọng, thiết yếu; Quản lý, kiểm soát chặt chẽ nợ công; Dự phòng các nhiệm vụ phát sinh để bố trí kinh phí trong dự toán được giao.

- Ban hành Quy định một số điểm về điều hành dự toán NSNN tỉnh Ninh Bình năm 2026, trong đó, rà soát và điều chỉnh các nội dung so với năm trước để

đảm bảo rõ ràng, chặt chẽ, phù hợp với thực tiễn quản lý, có phân cấp thẩm quyền và phân công trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan đơn vị liên quan, làm cơ sở đảm bảo các khoản chi được thực hiện đúng phạm vi dự toán, đúng tiến độ, khối lượng thực hiện nhiệm vụ, đúng tiêu chuẩn định mức và chế độ nhà nước quy định. Tiếp tục cơ cấu lại chi NSNN, tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính; nâng cao hiệu quả quản lý, phân bổ, sử dụng NSNN. Quản lý chặt chẽ chi thường xuyên, tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Thực hiện dành nguồn cải cách chính sách tiền lương, ưu tiên dành nguồn thực hiện các chính sách an sinh xã hội, phòng chống thiên tai, bảo đảm các nhiệm vụ về an ninh, quốc phòng, các dịch vụ quan trọng, thiết yếu. Triệt để tiết kiệm, chống lãng phí, bố trí nguồn vốn đúng tính chất; thực hiện nghiêm kỷ luật tài chính - NSNN; Quản lý, kiểm soát chặt chẽ nợ công; Dự phòng các nhiệm vụ phát sinh để bố trí kinh phí trong dự toán được giao. Tăng cường kiểm tra, giám sát và công khai, minh bạch việc sử dụng NSNN.

- Triển khai công tác xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng dự toán NSNN năm 2027 theo quy định của Luật NSNN, Chỉ thị, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

2. Tập trung hoàn thiện điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Ninh Bình thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; Tổ chức thực hiện Công bố điều chỉnh Quy hoạch tỉnh theo quy định; Chủ động nghiên cứu, tham mưu các cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; Tham mưu, báo cáo Tỉnh ủy, UBND tỉnh về dự thảo các đề án, kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Ninh Bình lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030. Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2027...

Tham mưu ban hành Nghị quyết về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030, kế hoạch đầu tư công năm 2027 nguồn vốn ngân sách nhà nước tỉnh Ninh Bình; trình cấp có thẩm quyền phân bổ, giao vốn theo quy định của pháp luật về Đầu tư công. Thẩm định nguồn vốn khi trình phê duyệt chủ trương đầu tư, dự án đầu tư; đảm bảo khả năng cân đối nguồn vốn và không làm phát sinh nợ đọng cơ bản.

3. Tham mưu xây dựng Danh mục dự án thu hút đầu tư tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2026- 2030; Tham mưu xây dựng Chương trình hành động, Kế hoạch thực hiện Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về chiến lược phát triển kinh tế biển đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

4. Tham mưu UBND tỉnh ban hành quy chế chi tiêu cho công tác thẩm tra và phê duyệt quyết toán các dự án do Sở Tài chính là cơ quan chủ trì thẩm tra; Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các ngành, các xã, phường thực hiện nghiêm túc việc đẩy mạnh công tác quyết toán vốn đầu tư công.

Báo cáo Bộ Tài chính tổng hợp quyết toán dự án hoàn thành trong năm 2025 theo quy định tại Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công và Thông tư số 91/2025/TT-BTC ngày 26/9/2025 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán.

5. Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật:

Quyết định ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2026, năm 2027 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Quyết định về quy chế hoạt động, vận hành, khai thác thông tin, dữ liệu từ cơ sở dữ liệu về giá,...

- Triển khai tổng kiểm kê; tổng hợp, báo cáo kết quả Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Ninh Bình.

- Tiếp tục tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản công, trụ sở làm việc của các cơ quan, đơn vị cấp xã, cấp tỉnh sau hợp nhất; tổng hợp các báo cáo thường xuyên, định kỳ, đột xuất về tài sản công.

- Phối hợp định giá tài sản trong tổ tụng hình sự theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, Tham gia Hội đồng Định giá tang vật vi phạm hành chính, tiêu hủy tài sản của các vụ án cùng với Công an tỉnh, Kiểm lâm, Chi cục Quản lý thị trường; Thi hành án tỉnh.

6. Tham mưu cho UBND tỉnh triển khai phương án sắp xếp DNNN và Doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc tỉnh sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án sắp xếp.

- Thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt, chấp thuận: Báo cáo tài chính năm 2025 của các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước do UBND tỉnh làm đại diện chủ sở hữu; Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2025 của các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước do UBND tỉnh làm chủ sở hữu; Tổng hợp quyết toán kinh phí hỗ trợ sử dụng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi năm 2025 của toàn tỉnh, báo cáo UBND tỉnh để báo cáo Bộ Tài chính theo quy định.

- Chủ động đề xuất nhằm khai thác tốt nhất tiềm năng thế mạnh của địa phương và tranh thủ được sự giúp đỡ của các Bộ, ngành, để có nhiều dự án ODA, FDI đầu tư tại địa phương.

Nhiệm vụ của ngành Tài chính nói chung và Sở Tài chính nói riêng dự báo trong năm 2026 bên cạnh những thuận lợi, sẽ có nhiều khó khăn, thách thức. Tuy nhiên, với sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Bộ Tài chính và sự phối hợp chặt chẽ của các sở, ngành, UBND các xã, phường, phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành Tài chính, toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động Sở Tài chính sẽ tiếp tục đoàn kết, thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 của tỉnh./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Trang Web STC;
- Lưu: VT, Nha.

GIÁM ĐỐC

Mai Văn Quyết